TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – HÀ NỘI** Số: 920/2026/QĐST-VDS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Xuân Phương.**

Thư ký phiên họp: Ông **Phạm Hồng Sơn** – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội tham gia phiên họp: Ông **Nguyễn Văn Cừ** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 674/2026/TLST-VDS ngày 13 tháng 5 năm 2026 về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự";* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 1381/2026/QĐST-VDS ngày 17 tháng 7 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu:*** Ông **Trần Thành C**, sinh năm 1961; Có mặt.

HKTT: Số D, tổ B, M, phường B, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số D, ngách B, ngõ Q, phường B, Thành phố Hà Nội.

*** Người bị yêu cầu:** Bà **Viết Thị P**, sinh năm 1964; Vắng mặt.

HKTT: Phòng 519, chung cư B N, Khu phố B, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Số D, ngách B, ngõ Q, phường B, Thành phố Hà Nội.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1/ Chị **Trần Như M**, sinh năm 1990; Có mặt.

Nơi cư trú: Số D ngõ B, TDP C X, phường X, Thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Trần Như M: Bà Ngô Ngọc H – Luật sư, Văn phòng Luật sư Trần Quốc H1, Đoàn Luật sư Thành phố H. Có mặt.

2/ Anh **Trần Hoàng T**, sinh năm 1996; Có mặt.

Nơi cư trú: Số D, ngõ Q, phường B, Thành phố Hà Nội.

3/ Bà **Viết Thị T1**, sinh năm 1960; Có đơn xin vắng mặt.

Nơi cư trú: Số B N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Ông **Viết Anh M1**, sinh năm 1969; Có đơn xin vắng mặt.

Nơi cư trú: Số B đường D cư xá V, Khu phố F, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của bà Viết Thị T1, ông Viết Anh M1 là chị Trần Như M (Theo Giấy ủy quyền ngày 22/05/2026).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Trần Thành C trình bày:*

Ông Trần Thành C và bà Viết Thị P kết hôn với nhau năm 1992, tại UBND phường M, Hà Nội. Quá trình chung sống ông, bà sinh được hai người con là chị Trần Như M (sinh năm 1990) và anh Trần Hoàng T (sinh năm 1996). Tháng 4 năm 2022, vợ tôi là bà Viết Thị P bị tai biến mạch máu não dẫn đến xuất huyết não. Gia đình chúng tôi đã đưa vào bệnh viện B chữa trị. Tại đây, bà P phải mổ não. Sau khi mổ thì bà P bị liệt nửa người, nói ngọng, nhận thức hạn chế. Khoảng 1 tháng sau mổ, bà P bị tai biến lần 2 và liệt cả người. Sau nhiều tháng điều trị tại bệnh viện B và bệnh viện L thì bệnh viện cho bà P về vì không có phác đồ điều trị cụ thể. Thời điểm hiện tại, sau nhiều lần mổ não, bà P bị liệt cả người, không nói được, mở mắt liên tục, khó ngủ. Bà P liên tục gào khóc to trong vô thức, không còn nhận biết được người thân, không có phản xạ với mọi thứ xung quanh, không làm chủ được hành vi. Mọi sinh hoạt của bà phương đều phụ thuộc vào chồng là ông Trần Thành C, các con ruột là Trần Như M, Trần Hoàng T. Hàng ngày bà P luôn phải uống thuốc thần kinh, bổ não, trợ tim.

** Tại Bản tự khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Như M, anh Trần Hoàng T trình bày:* Tháng 4 năm 2022, mẹ tôi là bà Viết Thị P bị tai biến mạch máu não dẫn đến xuất huyết não. Gia đình chúng tôi đã đưa bà P vào bệnh viện B để chữa trị. Tại đây, bà P phải mổ não. Sau khi mổ, bà P bị liệt nửa người, nói ngọng, nhận thức hạn chế. Khoảng 1 tháng sau mổ, bà P bị tai biến lần 2 và liệt cả người. Sau nhiều tháng điều trị tại Bệnh viện B và bệnh viện L thì bệnh viện cho bà P về vì không có phác đồ điều trị cụ thể. Thời điểm hiện tại, sau nhiều lần mổ não, mẹ tôi bị liệt cả người, không nói được, mở mắt liên tục, khó ngủ, liên tục gào khóc trong vô thức, không còn nhận biết được người thân, không có phản xạ với mọi thứ xung quanh, không làm chủ được hành vi. Mọi sinh hoạt của bà P đều phụ thuộc vào người khác. Hàng ngày, bà P luôn phải uống thuốc thần kinh, bổ não, trợ tim.

Nay bố tôi ông Trần Thành C có đơn đề nghị Tòa án tuyên mẹ tôi mất năng lực hành vi dân sự, tôi đồng ý với ý kiến của bố tôi.

** Tại Bản tự khai,* n*gười có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Viết Thị T1, ông Viết Anh M1 trình bày:*

Chúng tôi và bà Viết Thị P có quan hệ ruột thịt, tôi Viết Thị T1 là chị ruột của bà P, tôi Viết Anh M1 là em trai của bà P. Chúng tôi được biết vào khoảng giữa năm 2022 bà P bị tai biến mạch máu não và phải mổ não ở bệnh viện B. Sau đó bà P bị liệt cả người, không nói được, không nhận thức được xung quanh, không làm chủ được hành vi, mọi sinh hoạt đều bị phụ thuộc vào chồng con. Nay ông C gửi đơn đến Tòa án đề nghị tuyên bố bà Viết Thị P bị mất năng lực hành vi dân sự, chúng tôi đồng ý. Chúng tôi đề nghị Tòa án cho chúng tôi được vắng mặt trong toàn bộ quá trình tố tụng.

** Đơn trình của những người hàng xóm và tổ trưởng tổ dân phố nơi bà Viết Thị P sinh sống:*

- Bà Nguyễn Thị Thủy T3, bà Trần Thị T4, bà Bạch Tuyết V trình bày: Chúng tôi là hàng xóm sinh sống cạnh gia đình bà Viết Thị P. Khoảng giữ năm 2022, chúng tôi được biết bà P bị tai biến mạch máu não và phải mổ não ở Bệnh viện B. Sau khoảng một tháng điều trị bà P bị liệt cả người, không nói được, mất khả năng nhận thức, hay gào khóc. Hiện nay bà P không có phản xạ với mọi thứ xung quanh, không làm chủ được hành vi, mọi sinh hoạt của bà P đều phụ thuộc vào chồng và các con.

**** Kết luận giám định của V1:***

Ngày 20/5/2026, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 792/2026/QĐ-TCGĐ thực hiện giám định pháp y tâm thần đối với bà Viết Thị P để kết luận về khả năng nhận thức, làm chủ hành vi của bà Viết Thị P – là người bị mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự hay có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Ngày 28/6/2026, tại số D ngách B, ngõ Q, phường B, thành phố Hà Nội, các giám định viên thuộc V1 đã tiến hành hỏi bệnh, thăm khám đảm bảo theo quy chế chuyên môn thấy: Đối tượng tỉnh, thể trạng gày yếu, nằm bất động tại giường, teo cơ cứng khớp liệt toàn thân, mắt mở tự nhiên, gọi hỏi không đáp ứng; các năng lực định hướng về không gian, thời gian, bản thân và môi trường xung quanh mất; cảm xúc vô cảm; tư duy không nói, không đánh giá do đối tượng không còn khả năng giao tiếp với mọi người xung quanh; tri giác không nhận biết được thực tại khách quan; hành vi tác phong không đi lại được, mọi sinh hoạt hàng ngày phụ thuộc hoàn toàn vào người thân trong gia đình chăm sóc, phục vụ; ăn ngủ kém, trí tuệ mất, chú ý mất tập trung.

Kết luận:

- Tại thời điểm giám định (hiện tại) đối tượng Viết Thị P bị bệnh mất trí trong bệnh mạch máu; theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là F01.

- Tại thời điểm trên, đối tượng Viết Thị Phương M2 khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

**** Tại phiên họp:*** Ông Trần Thành C trình bày ý kiến: Ông Trần Thành C đề nghị Tòa án căn cứ vào Kết luận giám định để tuyên bố bà Viết Thị P là người bị mất năng lực hành vi dân sự và cử chị Trần Như M là người giám hộ cho bà Viết Thị P. Ngoài ra ông không còn yêu cầu nào khác.

** Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:*

Ông Trần Công T2 và bà Viết Thị P kết hôn với nhau năm 1992, tại UBND phường M. Quá trình chung sống ông, bà sinh được hai người con là chị Trần Như M (sinh năm 1990) và anh Trần Hoàng T (sinh năm 1996). Tháng 4/2022, bà P bị tai biến mạch máu não và được điều trị tại Bệnh viện B, sau khi mổ não bà P bị liệt nửa người, nói ngọng, nhận thức hạn chế. Khoảng một tháng sau bà P bị tai biến lần 2, sau nhiều tháng điều trị tại Bệnh viện B và Bệnh viện L thì Bệnh viện

cho về do không có phác đồ điều trị cụ thể. Thời điểm hiện tại sau nhiều lần mổ não, bà P bị liệt toàn thân, không nói được, không nhận biết được người thân, không có phản xạ với mọi thứ xung quanh, mọi sinh hoạt của bà P đều phụ thuộc vào người khác. Do đó ông C làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 3 tuyên bố bà P bị mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định con gái ruột của bà P là chị Trần Như M là người giám hộ cho bà P.

Tòa án tiến hành ghi lời khai của những người liên quan chị Trần Như M, anh Trần Hoàng T, bà Viết Thị T1, ông Viết Anh M1 thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 3 Trưng cầu giám định đối với bà Viết Thị P1 và cử chị Trần Như M là người giám hộ của bà P.

Xác minh tại tổ dân phố nơi bà P sinh sống, bà Bạch Tuyết V là Tổ trưởng cho biết: Khoảng giữa năm 2022, bà P bị tai biến và phải điều tri tại Bệnh viện B, sau điều trị bà P bị liệt không nói được, bà P không nhận ra mọi người xung quanh, mọi sinh hoạt đều phụ thuộc vào người khác.

Ngày 10/7/2026, V1 đã có Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu của Tòa án nhân dân Khu vực 3. Kết luận giám định như sau: *"Tại thời điểm giám định, đối tượng Viết Thị P bị bệnh Mất trí trong bệnh mạch máu; theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh F01.*

Tại thời điểm trên, đối tượng Viết Thị Phương M2 khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi."

Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Trần Thành C về việc tuyên bố bà Viết Thị P là người mất năng lực hành vi dân sự.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bà P trong các giao dịch dân sự, căn cứ Điều 47, Điều 48, Điều 49, khoản 1 Điều 53 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của ông Trần Thành C và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ định chị Trần Như M là người giám hộ cho bà Viết Thị P và xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí: Toà án xác định mức lệ phí theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Luật người cao tuổi; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Trần Thành C được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Trần Thành C yêu cầu tuyên bố bà Viết Thị P, sinh năm 1964; có nơi cư trú tại: Số D, ngách B, ngõ Q, phường B, thành phố Hà Nội là người bị mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 27, Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu về dân sự này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà

Nội.

[2] Về năng lực hành vi dân sự của bà Viết Thị P:

Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 223/KL-VPYTTTƯ ngày 10/7/2026, V1 đã tóm tắt tình trạng sức khỏe tâm thần của bà Viết Thị P như sau: Đối tượng nữ 62 tuổi, là con thứ 2/3 trong gia đình, quá trình phát triển thể chất tâm thần từ nhỏ đến lớn hoàn toàn bình thường, học hết lớp 10/10 sau đó đi làm công nhân, đã kết hôn và sinh được hai người con. Tháng 4/2022, đối tượng bị tai biến mạch máu não lần 1 phải mổ não, sau mổ thì liệt ½ người, nói ngọng, nhận thức hạn chế. Khoảng 1 tháng sau đối tượng bị tai biến mạch máu não lần hai và liệt toàn thân. Điều trị tại bệnh viện B và bệnh viện L nhiều tháng mới ra viện. Hiện tại đối tượng liệt toàn thân, không nói được, mở mắt liên tục, không ngủ, gào hét trong vô thức, không nhận biết được người thân, không có phản xạ với mọi việc xung quanh, mọi sinh hoạt hàng ngày đều phụ thuộc vào người thân trong gia đình chăm sóc, phục vụ.

Ngày 26/6/2026, V1 có kế hoạch giám định đối tượng với hình thức giám định tại chỗ.

Ngày 28/6/2026, tại số D ngách B, ngõ Q, phường B, thành phố Hà Nội, các giám định viên thuộc V1 đã tiến hành hỏi bệnh, thăm khám đảm bảo theo quy chế chuyên môn thấy: Đối tượng tỉnh, thể trạng gày yếu, nằm bất động tại giường, teo cơ cứng khớp liệt toàn thân, mắt mở tự nhiên, gọi hỏi không đáp ứng; các năng lực định hướng về không gian, thời gian, bản thân và môi trường xung quanh mất; cảm xúc vô cảm; tư duy không nói, không đánh giá do đối tượng không còn khả năng giao tiếp với mọi người xung quanh; tri giác không nhận biết được thực tại khách quan; hành vi tác phong không đi lại được, mọi sinh hoạt hàng ngày phụ thuộc hoàn toàn vào người thân trong gia đình chăm sóc, phục vụ; ăn ngủ kém, trí tuệ mất chú ý mất tập trung.

Kết luận:

Tại thời điểm giám định (hiện tại) đối tượng Viết Thị P bị bệnh mất trí trong bệnh mạch máu; theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là F01.

Tại thời điểm trên, đối tượng Viết Thị Phương M2 khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Xét thấy, sau khi nhận được Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 223/KL-VPYTTTƯ ngày 10/7/2026, người yêu cầu là ông Trần Thành C trình bày: Ông đồng ý với nội dung của kết luận giám định và đề nghị Tòa án căn cứ kết luận giám định tuyên bố bà Viết Thị P là người bị mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự, Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Trần Thành C về việc tuyên bố bà Viết Thị P là người bị mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Về việc chỉ định người giám hộ: Theo quy định tại khoản 1 Điều 46, điểm d khoản 1 Điều 47 của Bộ luật dân sự, bà Viết Thị P là người bị mất năng lực hành vi dân sự, là người được giám hộ và Tòa án chỉ định người giám hộ để thực hiện việc chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà Viết Thị P. Theo yêu

cầu của ông Trần Thành C, anh Trần Hoàng T và chị Trần Như M, yêu cầu Tòa án chỉ định chị Trần Như M là người giám hộ cho bà Viết Thị P.

Xét thấy, việc yêu cầu của ông Trần Thành C, , anh Trần Hoàng T và chị Trần Như M là đúng quy định tại khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự nên cần được chấp nhận. Chị Trần Như M là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có tư cách đạo đức tốt, không phải là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc người bị kết án nhưng chưa được xóa án tích về một trong các tội cố ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của người khác, vì vậy chị Trần Như M có đủ các điều kiện để làm người giám hộ quy định tại Điều 49 Bộ luật dân sự. Hơn nữa, chị Trần Như M là người trực tiếp chăm sóc cho bà Viết Thị P. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự, Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Trần Thành C, anh Trần Hoàng T và chị Trần Như M; chỉ định chị Trần Như M là người giám hộ cho bà Viết Thị P và xác định chị Trần Như M có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, Điều 58 Bộ luật dân sự.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần Thành C là người cao tuổi, có đơn xin miễn lệ phí, căn cứ vào Điều 2 của Luật Người cao tuổi; điểm f khoản 1 điều 11; điểm đ khoản 1 điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; miễn toàn bộ lệ phí cho ông Trần Thành C.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều 22, Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 53, Điều 54, Điều 57 và 58 của Bộ luật dân sự;

Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 161, khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 2 của Luật Người cao tuổi;

Điểm f khoản 1 điều 11; điểm đ khoản 1 điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Thành C. Tuyên bố bà Viết Thị P, sinh năm 1964; Số căn cước 001164032409; Nơi cư trú: Số D, ngách B, ngõ Q, phường B, thành phố Hà Nội là Người bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. Chỉ định chị Trần Như M, sinh năm 1990; Số căn cước công dân 001190059284; Nơi cư trú: Số D ngõ B, TDP C X, phường X, thành phố Hà Nội là người giám hộ cho bà Viết Thị P. Chị Trần Như M có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ quy định tại khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 của Bộ luật

dân sự.

3. Về lệ phí: Ông Trần Thành C được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Hoàn trả ông Trần Thành C 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai số 0011512 ngày 13/5/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 3 - Hà Nội;
- UBND phường Bạch Mai, TP. HN;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Xuân Phương